

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 20-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Hữu Sự.

- Bà Nguyễn Thị Hệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đăng Việt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 23/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn B, năm sinh 1984.

Nơi cư trú: Tổ 16, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở: Thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12 (bị cáo khai tại phiên tòa); Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tất Đ, sinh năm 1955 và con bà Đoàn Thị Đ, sinh năm 1956 (đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị Hà G, sinh năm 1986 và con Bùi Bình P, sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo Bùi Văn B bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Những người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

- Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1954.

Trú tại: Thôn Phương Thượng, Phương Liễu, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Ông Đ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2017, bị cáo Bùi Văn B đi bộ từ nhà đến khu vực Ba Hàng, xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên với mục đích mua Heroine để sử dụng. Khi đến nơi B nhìn thấy một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng một mình, thấy người này có dáng vẻ giống người nghiện ma túy nên B lại gần và hỏi “Anh có hàng không để cho em 100.000”, ý B hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng. Người đàn ông đồng ý nói “có” và bảo đưa tiền đây, B lấy trong người một tờ tiền 100.000 đồng đưa cho người đàn ông này, người đàn ông cầm tiền và bảo B đứng đợi rồi bỏ đi. Khoảng 10 phút sau thì quay lại đưa cho B 01 gói giấy bạc, kiểm tra thì thấy bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục, bột, vì là người nghiện ma túy nên B biết đó là Heroine. B gói lại rồi đi về, trên đường về B đi vào một cửa hàng thuốc tân dược ven đường 39A mua một xi lanh bơm kim tiêm và một ống nước cất để sử dụng số Heroine vừa mua được. Khi đi đến khu vực Trạm y tế xã Phương Liễu, thành phố H, B dừng lại dùng xi lanh bơm kim tiêm và ống nước cất vừa mua được ra để pha thuốc. B cho hết lượng Heroine trong gói giấy bạc cùng dung dịch trong ống nước cất vào trong xi lanh bơm kim tiêm và lắc đều thì được dung dịch Heroin màu trắng đục. B cầm xi lanh bơm kim tiêm ở tay phải, đang định sử dụng dung dịch Heroine trong xi lanh bơm kim tiêm dưới hình thức “chích” thì tổ công tác của Công an thành phố H đi đến phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, B tự khai nhận dung dịch màu trắng có trong xi lanh bơm kim tiêm là dung dịch Heroine B vừa pha chế nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác của Công an thành phố H đã tiến hành lập biên bản niêm phong, thu giữ 01 xi lanh kim tiêm loại 3ml bên trong có dung dịch màu trắng của B.

Tại bản thông báo kết quả giám định số 715/TB-TT2 ngày 19/12/2017 của Trung tâm giám định ma túy Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thông báo kết quả giám định: Chất lỏng chứa trong xi lanh gửi giám định có Heroine, thể tích chất lỏng: 1,2ml, nồng độ Heroine là 89,9mg/ml. Trọng lượng Heroine là 0,107 gam.

Tại bản kết luận giám định số 6418/C54(TT2) ngày 02/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Chất lỏng chứa trong xi lanh gửi giám định là dung dịch Heroine, thể tích chất lỏng: 1,2ml, nồng độ Heroine là 89,9mg/ml. Trọng lượng Heroine là 0,107 gam.

Vật chứng vụ án được thu giữ:

- 01 xi lanh kim tiêm loại 3ml bên trong có 0,6ml dung dịch màu trắng là Heroin, Mẫu hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ công an; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H bảo quản theo quy định. Đối với ống

nước cất bị cáo B đã vớt khi pha chế Hêroin, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không thấy.

Đối với nguồn gốc số Heroin, B khai mua của người đàn ông khoảng ngoài 40 tuổi ở khu vực Ba Hàng, Thủ Sỹ, Tiên Lữ, Hưng Yên mục đích để sử dụng. Đây là lần đầu B gặp người này, B không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-TPHY ngày 23/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Bùi Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản Cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thành phố H, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về điều luật: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Về hình phạt: Phạt bị cáo Bùi Văn B từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017.

+ Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định ghi số 6418/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong có 0.6ml dung dịch Heroine; 01 xi lanh kim tiêm loại 3ml.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố H; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó là: Biên bản vụ việc ngày 18/12/2017 do Công an thành phố H kết hợp cùng Công an xã P lập hồi 19 giờ 00 phút tại khu vực Trạm y tế xã P, thuộc thôn P, xã P, thành phố H; Bản kết luận giám định số 6418/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; lời khai của người làm chứng là ông Vũ Văn Đ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 18/12/2017 tại khu vực Trạm y tế xã Phương Chiểu thuộc thôn P, xã P, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Bùi Văn B đã có hành vi tàng trữ 0,107gam (*không phải một không bảy gam*) Heroine, nhằm mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ trái phép 0,107gam Heroine với mục đích để sử dụng như đã phân tích đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với nguồn gốc số Heroin, B khai mua của người đàn ông khoảng ngoài 40 tuổi ở khu vực thôn B, xã T, huyện T, Hưng Yên mục đích để sử dụng. Đây là lần đầu B gặp người này, B không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; Hành vi đó gây sứt mẻ đạo đức, phẩm giá con người, làm tan vỡ hạnh phúc gia đình và cũng là nguyên nhân, tiền đề gia tăng các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải tuyên phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo sau này không tái phạm và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu (bị cáo chưa có tiền án, tiền sự); trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng và hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định ghi số 6418/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong có 0.6ml dung dịch Heroine là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 xi lanh kim tiêm loại 3ml là công cụ, phương tiện phạm tội nay không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với ống nước cất bị cáo đã vứt khi pha chế Hêroin, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không thấy nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu hoàn lại sau giám định ghi số 6418/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong có 0.6ml dung dịch Heroine; 01 xi lanh kim tiêm loại 3ml.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 13/QĐ-VKS-TPHY ngày 23/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Cơ quan THADS thành phố H;
- Lưu HS án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Vũ Công Lợi